

Thực trạng và một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2024

Vương Thị Thủy¹, Lương Thị Mai Loan^{1*}

¹ Trường Đại học Y Dược Hải Phòng

*Tác giả liên hệ

Lương Thị Mai Loan
Trường Đại học Y Dược Hải Phòng
Điện thoại: 0972560908
Email: ltmloan@hpmu.edu.vn

Thông tin bài đăng

Ngày nhận bài: 23/07/2025
Ngày phản biện: 24/07/2025
Ngày duyệt bài: 25/09/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: mô tả thực trạng và một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2024. **Phương pháp:** Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên 120 người bệnh nữ tuổi 18 đến 55, được chẩn đoán trầm cảm (ICD-10: F32, F33). **Kết quả:** Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục là 68,3%. Các yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm là: ≥ 40 tuổi (OR=5,6; $p<0,01$), trầm cảm mức độ nặng có (OR=6,3; $p<0,05$), triệu chứng loạn thần (OR=5,8; $p<0,05$) có ý tưởng hành vi tự sát (OR= 6,3; $p<0,05$) và có stress (OR = 2,5; $p<0,05$). **Kết luận:** Tuổi từ 40 trở lên, mức độ trầm cảm nặng, triệu chứng loạn thần, ý tưởng và hành vi tự sát, stress là các yếu tố có liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm.

Từ khóa: trầm cảm, nữ giới, giảm ham muốn tình dục.

Prevalence and associated factors of decreased sexual desire in female patients with depression treated at Hai Phong Psychiatric Hospital in 2024

ABSTRACT: Objective: to describe the current status and some factors associated with decreased sexual desire in female patients with depression treated at Hai Phong Psychiatric Hospital in 2024. **Methods:** A cross-sectional descriptive study was conducted on 20 female patients aged 18 to 55 who were diagnosed with depression (ICD-10: F32, F33). **Results:** the prevalence of decreased sexual desire was 68.3%. Factors associated with decreased sexual desire in female patients with depression included: age ≥ 40 years (OR = 5.6; $p < 0.01$), severe depression (OR = 6.3; $p < 0.05$), presence of psychotic symptoms (OR = 5.8; $p < 0.05$), suicidal ideation or behavior (OR = 6.3; $p < 0.05$), and presence of stress (OR = 2.5; $p < 0.05$). **Conclusion:** Age 40 or above, severe depression, psychotic symptoms, suicidal ideation or behavior, and stress are factors associated with decreased sexual desire in female patients with depression. **Keywords:** depression, female, decreased sexual desire.

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trầm cảm là một trong những rối loạn tâm thần phổ biến nhất hiện nay, với tỷ lệ mắc ngày càng tăng, đặc biệt ở nữ giới. Trong số các biểu hiện lâm sàng của trầm cảm, rối loạn chức năng tình dục, đặc biệt là giảm ham muốn tình dục, là một vấn đề đáng lưu ý

nhưng thường bị bỏ qua trong thực hành lâm sàng. Giảm ham muốn tình dục là sự thiếu hụt dai dẳng hoặc tái phát (hoặc không có) những tưởng tượng hay suy nghĩ về tình dục và/hoặc động cơ hoặc khả năng tiếp nhận hoạt động tình dục, gây ra đau khổ cá nhân. Một nghiên cứu tại Ấn Độ cho thấy tỷ lệ rối loạn chức

năng tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm lên tới 46,6%, trong đó giảm ham muốn là biểu hiện thường gặp nhất [1].

Giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm liên quan đến nhiều yếu tố sinh học và tâm lý - xã hội. Một nghiên cứu thăm dò đã kết luận rằng mức độ nghiêm trọng của trầm cảm có ảnh hưởng trực tiếp đến ham muốn tình dục. Ngoài ra, đặc điểm về tuổi, nghề nghiệp cũng như trình độ học vấn cho thấy sự khác biệt quan trọng và đáng kể giữa những người bệnh [2]. Trong nhiều nghiên cứu khác, các tác giả đã chỉ ra sự không hài lòng trong mối quan hệ hôn nhân, tình trạng thất nghiệp, căng thẳng trong cuộc sống hay bệnh lý cơ thể kèm theo là những yếu tố nguy cơ làm tăng khả năng giảm ham muốn tình dục ở người bệnh nữ mắc giai đoạn trầm cảm. Tại Việt Nam, các nghiên cứu về rối loạn chức năng tình dục ở bệnh nhân trầm cảm nói chung và ở phụ nữ nói riêng còn hạn chế, đặc biệt là chưa có nhiều dữ liệu cụ thể tại các cơ sở điều trị chuyên khoa tâm thần như Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng. Do đó, việc nghiên cứu về giảm ham muốn tình dục và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân nữ trầm cảm là cần thiết, nhằm góp phần cung cấp thông tin thực tiễn, phục vụ cho việc đánh giá toàn diện, tư vấn và can thiệp hiệu quả trong điều trị. Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu với mục tiêu: Mô tả thực trạng và một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm điều trị tại bệnh viện Tâm thần Hải Phòng năm 2024.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Đối tượng nghiên cứu

Tất cả những bệnh nhân nữ được chẩn đoán trầm cảm (bao gồm giai đoạn trầm cảm và rối loạn trầm cảm tái diễn) đến khám tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng trong thời gian từ tháng 4/2024 đến tháng 12/2024, thoả mãn tiêu chuẩn lựa chọn và tiêu chuẩn loại trừ.

Tiêu chuẩn lựa chọn: Tất cả những bệnh nhân từ 18-55 tuổi, đáp ứng tiêu chuẩn chẩn đoán

giai đoạn trầm cảm và rối loạn trầm cảm tái diễn theo ICD-10 (F32 và F33).

Tiêu chuẩn loại trừ: Bệnh nhân mãn kinh, bệnh nhân có các rối loạn về chức năng tình dục trước đó. Bệnh nhân có sử dụng chất gây nghiện. Bệnh nhân và hoặc người nhà không đồng ý tham gia nghiên cứu.

Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng, từ tháng 04/2024 đến tháng 12/2024.

Thiết kế nghiên cứu: Nghiên cứu mô tả cắt ngang.

Cỡ mẫu và chọn mẫu

Cỡ mẫu toàn bộ. Kết thúc nghiên cứu thu nhận được 120 người bệnh đáp ứng đủ tiêu chuẩn lựa chọn và tiêu chuẩn loại trừ.

Các biến số và chỉ số nghiên cứu

Biến số và chỉ số về đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu:

Đặc điểm nhân khẩu xã hội học: tuổi, giới tính, trình độ học vấn, nghề nghiệp, tình trạng hôn nhân.

Biến số về giảm ham muốn tình dục

- Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục

Giảm ham muốn tình dục: được xác định dựa trên những mô tả dưới đây của ICD-10 (bản nghiên cứu) về tình trạng thiếu hoặc mất ham muốn tình dục (F52.0)

- Có sự thiếu hoặc mất ham muốn tình dục, biểu hiện bằng sự suy giảm việc tìm kiếm các dấu hiệu gợi dục, suy giảm những suy nghĩ về tình dục kết hợp với các cảm giác ham muốn hoặc thích thú hoặc giảm những hình ảnh tưởng tượng về tình dục.

- Thiếu thích thú trong việc tiến hành các hoạt động tình dục với bạn tình hoặc khi tự thủ dâm, gây ra tần suất hoạt động tình dục giảm rõ rệt so với mong đợi, theo lứa tuổi và bối cảnh, hoặc gây ra sự giảm tần suất rõ rệt so với mức độ hoạt động tình dục cao hơn nhiều trước đó.

Biến số và chỉ số về các yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm

- Đặc điểm nhân khẩu xã hội học: tuổi, giới, trình độ học vấn, nghề nghiệp.

- Đặc điểm trầm cảm: mức độ trầm cảm, triệu chứng loạn thần, ý tưởng và hành vi tự sát.
- Một số đặc điểm khác: mãn kinh, số con, sang chấn tâm lý.

Công cụ thu thập thông tin

- Bệnh án nghiên cứu (được thiết kế riêng, phù hợp với nghiên cứu).
- Phiếu khám bệnh hoặc hồ sơ bệnh án

Quy trình nghiên cứu

- Bước 1: Lựa chọn đối tượng nghiên cứu.

Tất cả người bệnh được chẩn đoán giai đoạn trầm cảm và rối loạn trầm cảm tái diễn bởi các bác sĩ chuyên khoa tâm thần theo mã bệnh ICD-10 (F32 và F33) đáp ứng tiêu chuẩn lựa chọn và tiêu chuẩn loại trừ.

- Bước 2: Thu thập thông tin của đối tượng nghiên cứu.

Nghiên cứu viên thu thập thông tin bằng cách phỏng vấn người bệnh và khám lâm sàng, khi người bệnh đến điều trị tại Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng. Bệnh nhân được chẩn đoán giảm chức năng tình dục theo tiêu chuẩn của ICD-10. Đối với những trường hợp trầm cảm nặng, đặc biệt trầm cảm nặng có loạn thần, thời điểm thu thập số liệu tối đa là sau 3 – 5 ngày nhập viện điều trị.

- Bước 3: Nhập liệu, phân tích và xử lý số liệu.

- Bước 4: Tổng hợp, phân tích các kết quả thu được, từ đó bàn luận về các mục tiêu nghiên cứu theo các kết quả thu được.

Xử lý số liệu

Số liệu được nhập và xử lý thống kê bằng phần mềm SPSS 26. Thống kê mô tả: số lượng, giá trị trung bình, độ lệch chuẩn, tỷ lệ phần trăm phù hợp với biến số. Thống kê phân tích bằng Chi-Square Tests hoặc Fisher's Exact test khi có nhiều hơn 20% ô có tần số mong đợi nhỏ hơn 5 để xác định mối liên quan giữa các biến độc lập và biến phụ thuộc.

Vấn đề đạo đức trong nghiên cứu

Nghiên cứu được sự cho phép của Hội đồng khoa học Trường Đại học Y Dược Hải Phòng, được sự đồng ý của lãnh đạo Bệnh viện Tâm thần Hải Phòng. Đây là nghiên cứu mô tả, không can thiệp vào điều trị, không ảnh hưởng tới sức khỏe của người bệnh. Nghiên cứu được sự đồng ý của người bệnh và/hoặc người nhà. Thông tin của đối tượng nghiên cứu được bảo mật và chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

KẾT QUẢ

Đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu

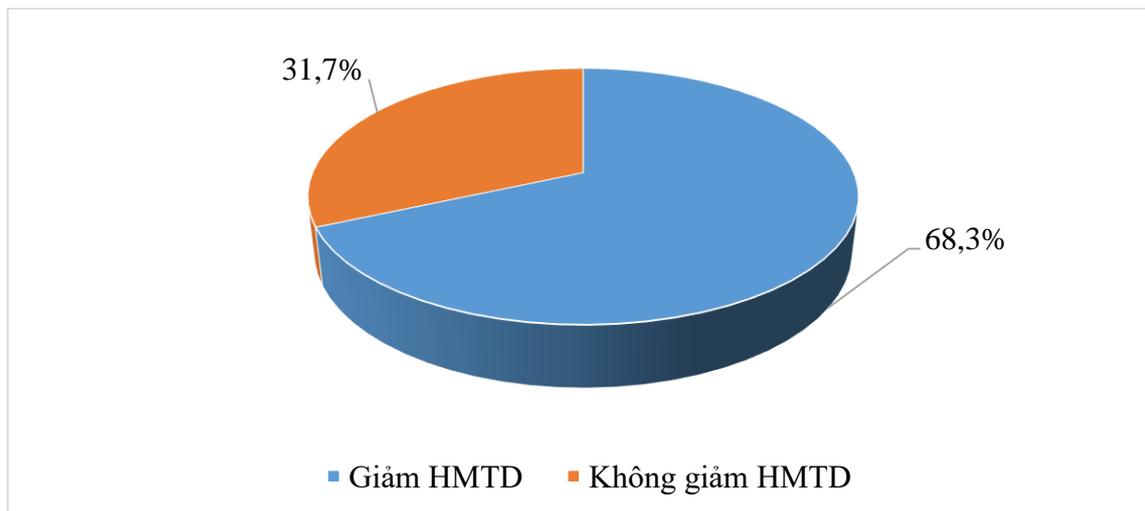
Bảng 1. Đặc điểm nhân khẩu học xã hội học (n=120)

Đặc điểm nhân khẩu xã hội học		n	%
Nhóm tuổi	18-29 tuổi	29	24,2
	30-39 tuổi	43	35,8
	40-49 tuổi	33	27,5
	≥ 50 tuổi	15	12,5
Tuổi trung bình		36,63 ± 9,34	
Trình độ học vấn	Tiểu học	3	2,5
	Trung học cơ sở	45	37,5
	Trung học phổ thông	44	36,7
	Cao đẳng, đại học	18	15,0
	Sau đại học	10	8,3
Tình trạng hôn nhân	Có gia đình	108	90,0
	Chưa kết hôn	10	8,3
	Ly hôn/ Góa	2	1,7

Nhận xét: Bệnh nhân chủ yếu tập trung ở độ tuổi 30–39 tuổi và 40–49 tuổi, chiếm tổng cộng 63,3%. Nhóm tuổi 18–29 tuổi chiếm 24,2%, trong khi nhóm 50–55 tuổi chỉ chiếm 12,5%.

Tuổi trung bình của mẫu nghiên cứu là $36,63 \pm 9,34$ tuổi. Trình độ học vấn phổ biến nhất là trung học cơ sở và trung học phổ thông. Tỷ lệ bệnh nhân có trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học chiếm lần lượt 15% và 8,3%. Có gia đình chiếm 90,0%, chưa kết hôn chiếm 8,3%, và ly hôn/góa chỉ chiếm 1,7%.

Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm



Hình 1. Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục

Nhận xét: Trong nghiên cứu có 82 người bệnh được xác định có giảm ham muốn tình dục chiếm tỷ lệ 68,3%.

Một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm

Bảng 2. Mối liên quan giữa các đặc điểm nhân khẩu xã hội học và giảm ham muốn tình dục

Đặc điểm nhân khẩu xã hội học	Giảm ham muốn tình dục				OR (95%CI)	p	
	Có		Không				
	n	%	n	%			
Tuổi	≥ 40 tuổi	42	87,5	6	12,5	5,6 (2,1 – 14,8)	<0,01
	< 40 tuổi	40	55,6	32	44,4		
Học vấn	< THPT	37	77,1	11	22,9	2,0 (0,9 – 4,6)	0,09
	≥ THPT	45	62,5	27	37,5		
Hôn nhân	Đã kết hôn	77	71,3	31	28,7	3,5 (1,0 – 11,8)	0,04
	Chưa kết hôn/ly hôn/góa	5	41,7	7	58,3		

Nhận xét: Người ≥ 40 tuổi có nguy cơ giảm ham muốn cao gấp 5,6 lần so với người trẻ hơn, $p < 0,01$ cho thấy tuổi là yếu tố liên quan rõ rệt đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm. Người học dưới THPT có tỷ lệ giảm ham muốn là 77,1%, cao hơn so với 62,5% ở nhóm học từ THPT trở lên, OR = 2,0, 95%CI: (0,9 – 4,6), $p > 0,05$. Người đã kết hôn có tỷ lệ giảm ham muốn là 71,3%, so với 41,7% ở người chưa kết hôn/ly hôn/góa, OR = 3,5, 95%CI: (1,0 – 11,8), $p < 0,05$.

Bảng 3. Mọi liên quan giữa đặc điểm trầm cảm của người bệnh và giảm ham muốn tình dục

Đặc điểm trầm cảm	Giảm ham muốn tình dục	Giảm ham muốn tình dục				OR (95%CI)	p
		Có		Không			
		n	%	n	%		
Mức độ trầm cảm	Nặng	59	84,3	11	15,7	6,3 (2,7 – 14,7)	<0,01
	Vừa	23	46,0	27	54,0		
Triệu chứng loạn thần	Có	20	90,9	2	9,1	5,8 (1,3 – 26,3)	0,01
	Không	62	67,3	36	32,7		
Ý tưởng và hành vi tự sát	Có	29	90,6	3	9,4	6,3 (1,8 – 22,6)	<0,01
	Không	53	60,2	35	39,8		

Nhận xét: Các yếu tố như trầm cảm mức độ nặng, triệu chứng loạn thần và ý tưởng tự sát có liên quan có ý nghĩa thống kê đến giảm ham muốn tình dục.

Bảng 4. Mọi liên quan giữa một số đặc điểm khác và giảm ham muốn tình dục

Đặc điểm khác	Giảm ham muốn tình dục	Giảm ham muốn tình dục				OR (95%CI)	p
		Có		Không			
		n	%	n	%		
Bệnh lý cơ thể	Có	21	84,0	4	16,0	2,9 (0,9 – 9,2)	0,06
	Không	61	64,2	34	35,8		
Stress	Có	46	78,0	13	22,0	2,5 (1,1 – 5,4)	0,03
	Không	36	59,0	25	41,0		

Nhận xét: Sang chấn tâm lý là yếu tố liên quan đáng kể đến giảm ham muốn tình dục, trong khi bệnh lý cơ thể không cho thấy mối liên quan.

BÀN LUẬN

Trong nghiên cứu của chúng tôi, nhóm tuổi phổ biến nhất là từ 30–39 tuổi, chiếm 35,8%, tiếp theo là nhóm 40–49 tuổi (27,5%) và 18–29 tuổi (24,2%). Điều này cho thấy đa số người bệnh nữ trầm cảm trong nghiên cứu đang ở độ tuổi lao động, giai đoạn có nhiều áp lực về công việc, chăm sóc gia đình và con cái – các yếu tố có thể góp phần gia tăng nguy cơ rối loạn trầm cảm cũng như ảnh hưởng đến ham muốn tình dục. Hơn nữa, điều này phù hợp với thực tế sinh lý: tuổi càng cao, nội tiết tố estrogen giảm, ảnh hưởng lớn đến ham muốn tình dục. Tuổi trung bình của mẫu nghiên cứu là $36,63 \pm 9,34$, phản ánh rõ nét đối tượng bệnh nhân chủ yếu ở lứa tuổi trưởng thành, là nhóm có hoạt động tình dục

tương đối ổn định trong điều kiện bình thường.

Về trình độ học vấn, phần lớn người tham gia có trình độ trung học cơ sở (37,5%) và trung học phổ thông (36,7%). Chỉ có 15% học hết cao đẳng/đại học và 8,3% có trình độ sau đại học. Trình độ học vấn thấp hơn có thể liên quan đến nhận thức hạn chế về sức khỏe tâm thần và tình dục, cũng như ít có khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc y tế chất lượng. Điều này phù hợp với nhiều nghiên cứu trước đây cho rằng trình độ học vấn là yếu tố ảnh hưởng đến mức độ trầm cảm và khả năng hồi phục [3].

Về tình trạng hôn nhân, phần lớn người bệnh đã kết hôn (90%), trong khi 8,3% chưa từng kết hôn và 1,7% đã ly hôn/góa chồng. Kết quả này cho thấy đa số người bệnh có mối quan

hệ tình cảm hiện tại, qua đó việc giảm ham muốn tình dục có thể ảnh hưởng đáng kể đến chất lượng đời sống vợ chồng và hôn nhân, cũng như tạo ra thêm gánh nặng tâm lý cho bệnh nhân. Một số nghiên cứu chỉ ra rằng mối quan hệ hôn nhân căng thẳng có thể vừa là nguyên nhân vừa là hậu quả của giảm ham muốn tình dục ở phụ nữ trầm cảm [4], [5].

Tỷ lệ giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm

Kết quả nghiên cứu cho thấy có đến 68,3% bệnh nhân nữ trầm cảm giảm ham muốn tình dục. Tỷ lệ này tương đối cao, phù hợp với nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước. Theo nghiên cứu của F. Clayton và cộng sự (2021), khoảng 70% phụ nữ mắc rối loạn trầm cảm đi kèm với giảm ham muốn tình dục [6]. Kết quả của chúng tôi cho thấy sự tương đồng, khẳng định rằng giảm ham muốn tình dục là một biểu hiện thường gặp và nên được đánh giá thường quy trong chẩn đoán và điều trị trầm cảm ở nữ giới.

Một số yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm

Bảng 2 cho thấy mối liên quan giữa các đặc điểm nhân khẩu xã hội học với tình trạng giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm. Về độ tuổi, phụ nữ ≥ 40 tuổi có tỷ lệ giảm ham muốn tình dục cao hơn rõ rệt (87,5%) so với nhóm < 40 tuổi (55,6%), với $OR = 5,6$ và $p < 0,01$, cho thấy sự khác biệt có ý nghĩa thống kê. Điều này phù hợp với các bằng chứng cho thấy tuổi tác có thể làm suy giảm nội tiết tố và ảnh hưởng đến chức năng tình dục. Đối với trình độ học vấn, nhóm phụ nữ học dưới THPT có tỷ lệ giảm ham muốn tình dục cao hơn (77,1%) so với nhóm có trình độ từ THPT trở lên (62,5%), tuy nhiên khác biệt này chưa đạt ý nghĩa thống kê ($p = 0,09$). Như vậy, trình độ học vấn không có mối liên quan với giảm ham muốn tình dục. Kết quả này tương đồng với nghiên cứu của Sreelakshmy và cộng sự được thực hiện tại Ấn Độ khi kết luận không có sự liên kết

đáng kể giữa rối loạn chức năng tình dục ở phụ nữ, bao gồm cả giảm ham muốn tình dục với trình độ học vấn của người bệnh [7]. Về tình trạng hôn nhân, phụ nữ đã kết hôn có tỷ lệ giảm ham muốn tình dục cao hơn (71,3%) so với nhóm chưa kết hôn (41,7%), với $OR = 3,5$ và $p < 0,05$, cho thấy mối liên quan có ý nghĩa thống kê. Hôn nhân là một cam kết xã hội với nhiều nhu cầu về tình cảm và xã hội. Đó cũng là một cách được xã hội chấp nhận để thỏa mãn nhu cầu cơ bản của con người, bao gồm thỏa mãn tình dục

Mức độ trầm cảm nặng có nguy cơ giảm ham muốn tình dục cao hơn so với mức độ vừa. Kết quả phân tích cho thấy người bệnh trầm cảm mức độ nặng có nguy cơ giảm ham muốn tình dục cao hơn 6,3 lần so với các đối tượng trầm cảm mức độ vừa, có ý nghĩa thống kê ($p < 0,01$, 95%CI: 2,7 – 14,7). Kết quả này tương đồng với nhiều nghiên cứu trên thế giới. Một nghiên cứu khác tại Brazil cũng cho kết quả tương đồng, sự xuất hiện của triệu chứng suy giảm ham muốn tình dục có liên quan đến mức độ nghiêm trọng của trầm cảm cao hơn [8]. Bệnh nhân trầm cảm có triệu chứng loạn thần, có ý tưởng và hành vi tự sát có khả năng giảm ham muốn tình dục cao hơn 5 so với người không có triệu chứng loạn thần và không có ý tưởng và hành vi tự sát, có ý nghĩa thống kê với $p < 0,01$. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Reddy và cộng sự (2020), trong nhóm nữ bệnh nhân trầm cảm chưa dùng thuốc, trầm cảm có triệu chứng nặng, đặc biệt loạn thần, làm tăng nguy cơ rối loạn chức năng tình dục đáng kể [1].

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cho thấy sang chấn tâm lý là yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở phụ nữ bị trầm cảm. Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng stress điều chỉnh mối liên hệ giữa testosterone và ham muốn tình dục ở phụ nữ, bao gồm ham muốn tình dục một mình (thủ dâm) và ham muốn có đối tác [9]. Trong đó, tác động của stress đến

ham muốn tình dục với bạn tình thường rõ rệt hơn, thể hiện qua đặc điểm giảm tần suất đáp ứng lại nhu cầu của đối phương hay giảm sự chủ động trong các lần quan hệ tình dục.

KẾT LUẬN

Giảm ham muốn tình dục xuất hiện phổ biến ở bệnh nhân nữ trầm cảm, chiếm tỷ lệ 68,3%. Các yếu tố có liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm là ≥ 40 tuổi (OR=5,6; $p<0,01$), trầm cảm mức độ nặng có (OR=6,3; $p<0,05$), triệu chứng loạn thần (OR=5,8; $p<0,05$) có ý tưởng hành vi tự sát (OR= 6,3; $p<0,05$) và có stress (OR = 2,5; $p<0,05$).

KHUYẾN NGHỊ

Cần thêm nghiên cứu về các yếu tố liên quan đến giảm ham muốn tình dục ở bệnh nhân nữ trầm cảm với thời gian theo dõi dài hơn và quy mô lớn hơn để xây dựng kế hoạch tư vấn, can thiệp thích hợp giúp cải thiện chức năng tình dục, cũng như nâng cao hiệu quả điều trị toàn diện cho bệnh nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Reddy RM, Saravanan RA, Praharaj SK, et al. Sexual Dysfunction in Women with Depression: A Hospital-Based Cross-sectional Comparative Study. *Indian journal of psychological medicine.* 2020;42(1):46-51.
2. Lourenço M, Azevedo LP, Gouveia JL. Depression and sexual desire: an

exploratory study in psychiatric patients. *Journal of sex & marital therapy.* 2011;37(1):32-44.

3. Li L, Sun W, Luo J, et al. Associations between education levels and prevalence of depressive symptoms: NHANES (2005-2018). *Journal of affective disorders.* 2022;301:360-7.
4. Eissa MF, Missiry MA, Kamel KFW, et al. Sexual dysfunction and quality of life in female patients with major depression disorder. *Middle East Current Psychiatry.* 2022;29(1):43.
5. Tetik S, Alkar ÖY. The relational correlates of sexual desire and distress in Turkish women: a structural equation model. *Current Psychology.* 2024;43(32):26403-14.
6. Winter J, Curtis K, Hu B, et al. Sexual dysfunction with major depressive disorder and antidepressant treatments: impact, assessment, and management. *Expert opinion on drug safety.* 2022;21(7):913-30.
7. Sreelakshmy K, Velayudhan R, Kuriakose D, et al. Sexual dysfunction in females with depression: a cross-sectional study. *Trends in psychiatry and psychotherapy.* 2017;39(2):106-9.
8. Gonçalves WDS, Lassen RDH, Sardinha A, et al. Impairment of Sexual Desire in Treatment-Resistant Depression: Prevalence and Correlates. The primary care companion for CNS disorders. 2022;24(6).
9. Raisanen JC, Chadwick SB, Michalak N, et al. Average Associations Between Sexual Desire, Testosterone, and Stress in Women and Men Over Time. *Archives of sexual behavior.* 2018;47(6):1613-31.